

Số: 279 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình  
Đầu tư hệ thống biển chỉ dẫn du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Xây dựng năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Thông báo số 1445-TB/TU ngày 02/01/2020 kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (kèm theo báo cáo của Đoàn kiểm tra tỉnh ủy ngày 02/12/2019 về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; lãng phí đối với Đảng ủy - Ban Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch);*

*Căn cứ Quyết định số 3528/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình đầu tư hệ thống biển chỉ dẫn du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 133/STC-ĐT ngày 10/01/2023 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình: Đầu tư hệ thống biển chỉ dẫn du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra và hồ sơ quyết toán.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Công trình: Đầu tư hệ thống biển chỉ dẫn du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

- Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn huyện Quảng Xương, thị xã Nghi Sơn và các thành phố: Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Khởi công ngày 16/11/2017; hoàn thành ngày 14/12/2017.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	<b>Tổng số:</b>	<b>333.054.000</b>	<b>312.063.000</b>
1	Chi phí xây lắp	275.434.000	267.605.000
2	Quản lý dự án	7.352.000	5.881.000
3	Tư vấn đầu tư xây dựng	45.725.000	36.616.000
4	Chi phí khác	4.543.000	1.961.000

### 2. Vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện		
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)
	<b>Tổng số</b>	<b>333.054.000</b>	<b>312.063.000</b>	<b>297.697.000</b>	<b>14.366.000</b>
1	Vốn ngân sách tỉnh:	333.054.000	312.063.000	297.697.000	14.366.000
-	<i>Nguồn sự nghiệp kinh tế hằng năm</i>		<i>312.063.000</i>	<i>297.697.000</i>	<i>14.366.000</i>

### 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	<b>Tổng số</b>			<b>312.063.000</b>	

1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			312.063.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không có.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

*Đơn vị tính: Đồng.*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>312.063.000</b>	
1	Vốn ngân sách tỉnh:	312.063.000	
	<i>Nguồn sự nghiệp kinh tế hằng năm.</i>	<i>312.063.000</i>	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 18/11/2022:

**- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.**

**- Các khoản phải trả: 14.366.000 đồng.**

+ Công ty CP xây dựng Đức Tuấn: 13.741.000 đồng.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa: 625.000 đồng.

*Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.*

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: Đồng.*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
	<b>Tổng số</b>	<b>312.063.000</b>	
1	UBND thành phố Thanh Hóa	105.346.000	
2	UBND thị xã Nghi Sơn	31.740.000	
3	UBND huyện Quảng Xương	88.188.000	
4	UBND thành phố Sầm Sơn	86.789.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu; nội dung thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán công trình.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí để thanh toán cho các đối tượng công nợ.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Hạch toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn Hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đề b/c);
- Lưu: VT, CN(H<sup>7</sup>).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**